

NGƯỜI VỊT CHUYÊN TRỨNG KHAKI CAMPBELL Ở GIA ĐÌNH



Loại bồ những con quá nhỏ, dị tật. Ghép đàn với tỷ lệ 1 đực/10 cái.

- Thúc đẻ : Chăn thả tự do, tăng cường các loại thức ăn giàu đạm (óc, hến, cá lẹp...). Bồ xung 120 - 130 gam thóc/con/ngày.
- Chuồng nhốt vịt để cần bố trí có 2 ngăn : Ngăn chứa nước để vịt bơi lội, rửa lông; ngăn còn lại để vịt đẻ.

Vệ sinh phòng bệnh :

- Vệ sinh trường trại sạch sẽ.
- Tiêm phòng các loại vắc xin dịch tả tụ huyết trùng khi vịt được 20 - 21 ngày tuổi. Cứ sau 6 tháng tiêm nhắc lại 1 lần.
- Trộn Vitamin B1 và Cloroxít nhỏ cho vịt con uống 2 - 3 giọt 1 lần, trong 3 - 7 ngày liền sau khi mới đưa về.

Giấy phép xuất bản số 6/1225. Cục XB cấp ngày 29/10/2000.
In 5000 bản, tại Xi Nhà XBNN. Nộp lưu chiểu tháng 7/2000



- Lượng cho ăn (gam/con/ngày).

TT	Ngày tuổi	Tỷ lệ cho ăn	Khối lượng
1	1 - 7	100%	80 - 100
2	7 - 14	100%	130 - 300
3	14 - 21	100%	400 - 450
4	70 - 90	Bồ xung	60 - 65
5	90 - 120	Bồ xung	80 - 90
6	120 - 140	Bồ xung	110 - 120
7	Trên 140	Bồ xung	120 - 130

Chú ý : Có thể chăn thả vịt từ ngày tuổi thứ 14 trở đi.

Chọn và nuôi vịt đẻ :

- Khi vịt được 140 ngày tuổi, kiểm tra toàn đàn, chọn những con khỏe mạnh, nhanh nhẹn, lông óng mượt (con đực có màu lông đặc trưng của giống), trọng lượng đạt trên 1,7kg để nuôi đẻ.

ĐẶC ĐIỂM VỀ GIỐNG

• Xuất xứ :

Là giống chuyên trứng được nuôi ở nhiều nước trên thế giới, nhập vào nước ta năm 1989; hiện nay chúng được nuôi giữ và nhân giống tại Trung tâm Nghiên cứu vịt Đại Xuyên (Phù Xuyên - Hà Tây).

• Đặc điểm :

- Thân hình nhỏ, lông sẫm màu Kaki, mỏ, chân có màu xám chì (số ít có màu da cam).

- Nhanh nhẹn, linh hoạt, ăn tạp, thích ứng rộng, chống chịu bệnh cao, chịu đựng được điều kiện kham khổ.

- Một số chỉ tiêu sinh học :

+ Trọng lượng trưởng thành : Vịt mái 1,8-2,0 kg, vịt trống : 2,0 - 2,1kg.

+ Tuổi vịt lúc bắt đầu đẻ : 140 - 145 ngày. Trọng lượng khi đẻ : 1,6 - 1,8kg.

+ Năng suất trứng bình quân 260 quả/mái/năm (cao nhất 280 320 quả/năm).

+ Chi phí thức ăn cho 10 trứng : 1,9 - 2,2kg.

+ Trọng lượng một quả trứng : 65 - 75gam.

+ Tỷ lệ trứng có phôi : 90 - 98%.

+ Tỷ lệ ấp nở : 85%.

+ Tỷ lệ nuôi sống 98%.

CÁC PHƯƠNG THỨC NUÔI

• Nuôi cạn theo phương thức thâm canh:

Nhốt hoàn toàn + dùng thức ăn tổng hợp.

• Nuôi chăn thả hoặc bán chăn thả :

Kết hợp xen canh theo các công thức lúa - vịt, cá - vịt. Tùy điều kiện mà bố trí thời gian chăn thả khác nhau. Thức ăn : Do vịt tự tìm kiếm + bổ sung cho đủ (gồm cả các loại tảo lục và tổng hợp).

KỸ THUẬT NUÔI

• Chuồng trại phải bảo đảm :

- Sạch sẽ, thông thoáng, ẩm về mùa đông, mát về mùa hè.

- Có chất đệm chuồng (trấu hoặc phơi bào) sạch, không bị thối mốc.

- Gắn nguồn nước và nơi chăn thả.

- Dụng cụ chăn nuôi, quây nhốt vịt bố trí như nuôi vịt cỏ.

• Chọn giống vịt con :

- Chọn những con mập, khỏe, nhanh nhẹn, mắt sáng, lông óng mượt, có màu lông đồng nhất.

- Loại bỏ những con khô chân, vẹo mỏ, hở rốn, khèo chân, bụng quá xệ hoặc tằm vóc quá nhỏ.

• Sưởi ấm cho vịt con :

- Vịt con 1 ngày tuổi khi đưa về nuôi cần được sưởi ấm. Mức độ phụ thuộc vào thời tiết.

- Mùa hè : Trong suốt hai tuần đầu.

- Mùa đông : Trong suốt bốn tuần đầu.

- Cách làm : Nhốt vịt con trong những quây kín gió (có thể tự tạo bằng tre, nứa, cốt) và dùng bóng điện (lò sưởi ...) để sưởi. Nếu thấy vịt có trạng thái thoải mái, tản đều trong quây và ăn uống bình thường là được. Nếu thấy vịt tản ra sát mép quây, thờ nhiều, hay uống nước là quá nóng, cần hạ bớt nhiệt. Nếu thấy vịt cụm lại từng đám dưới bóng đèn là nhiệt độ chưa đủ cần tăng thêm.

• Thức ăn :

- Thức ăn dùng để nuôi vịt gồm nhiều loại như: Thức ăn tinh (Thóc, ngô, gạo, khoai, sắn ...), thức ăn giàu đạm (bột cá, bột đậu tương, ốc, hến, cá lẹp ...), các thức ăn khoáng, vitamin và thức ăn tổng hợp chuyên dùng.

- Cách chế biến : Thức ăn tinh nên nấu chín, sau đó trộn thêm các loại thức ăn khác (như thức ăn đậm, prêmix, rau xanh) và cho ăn.

Chú ý : Các loại thức ăn Tổng hợp chuyên dùng không nên nấu chín.